

B, ngày 30 tháng 3 năm 2021

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị Trương Thị B, sinh năm 1993

Nơi cư trú: thôn X, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Trần Xuân U, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn X, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Giấy chứng nhận kết hôn số 13 năm 2019 ngày 28/01/2017 do Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình cấp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị B và anh Trần Xuân U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: chị Trương Thị B và anh Trần Xuân U thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Minh Kh, sinh ngày 09/9/2019.

Anh chị thỏa thuận giao 01 con chung Trần Minh Kh cho anh U' trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 3/2021 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản chung: chị Trương Thị B và anh Trần Xuân U' thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trương Thị B và anh Trần Xuân U' thỏa thuận chị B chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo biên lai số 0000575 ngày 02 tháng 3 năm 2021. Chị B đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND tt Phong Nha;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân